

Số: /2026/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách chăm lo, động viên đội ngũ cán bộ quản lý,
nhà giáo, viên chức và người lao động ngành Giáo dục nhân Ngày
Nhà giáo Việt Nam 20/11 trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
123/2025/QH15, Luật số 124/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Luật giáo dục đại học số 125/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày...tháng... năm 2026 của Ủy ban nhân dân
thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành
phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách chăm lo, động
viên đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động Ngành Giáo
dục và Đào tạo nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 trên địa bàn thành phố
Đồng Nai.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chính sách chăm lo, động viên đội ngũ cán bộ quản lý,
nhà giáo, viên chức, người lao động Ngành Giáo dục và Đào tạo nhân Ngày Nhà
giáo Việt Nam 20/11 trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Công chức, cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động Ngành
Giáo dục và Đào tạo đang công tác, có hợp đồng lao động tại Sở Giáo dục và Đào
tạo, các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục
nghề nghiệp, giáo dục đại học trên địa bàn thành phố thuộc loại hình công lập và

ngoài công lập được thành lập, cho phép thành lập, cấp phép hoạt động của cấp có thẩm quyền theo quy định.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học trên địa bàn thành phố thuộc loại hình công lập và ngoài công lập trên địa bàn thành phố được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện chính sách theo quy định của Nghị quyết.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện chính sách

1. Bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời, thiết thực và hiệu quả; không để sót đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng.

2. Việc rà soát, xác định đối tượng và tổ chức chi trả phải bảo đảm chính xác, có hồ sơ, danh sách làm căn cứ thực hiện; cơ quan, đơn vị thực hiện chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của thông tin và việc chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách phải tuân thủ pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách thành phố.

Điều 3. Mức hỗ trợ và phương thức thực hiện

1. Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/năm (một triệu đồng/người/năm).

2. Chính sách được thực hiện hằng năm vào dịp kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

3. Việc rà soát đối tượng, lập danh sách và tổ chức chi trả hỗ trợ được thực hiện thông qua cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp đối tượng thụ hưởng. Việc chi trả hoàn thành trước hoặc trong dịp kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách do ngân sách thành phố bảo đảm và được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố kết quả thực hiện theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố giám sát và vận động nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh

kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2026

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa..., kỳ họp thứ... thông qua ngày...tháng...năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Các Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TAND, VKSND, THADS thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, ĐDBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Đảng ủy, TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng Công thông tin điện tử thành phố);
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, PCTHĐND.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Hạnh